

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Lãi suất huy động 6%/năm biến mất, còn dư địa giảm tiếp?
- Mục tiêu tăng trưởng tín dụng 15% năm 2024 là tương đối tham vọng
- Gỡ tín dụng bất động sản: Liên bộ họp với 14 ngân hàng và các tập đoàn bất động sản lớn

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Quốc hội thông qua mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2024 từ 6-6,5%
- Việt Nam phấn đấu vào top 3 ASEAN về tốc độ tăng năng suất lao động

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Trung Quốc lại giảm phát
- Cuộc khủng hoảng nợ đáng báo động ở Lào

Bảng chỉ số

(Thứ Sáu, ngày 10/11/2023)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,113.89	↑	0.04%
HNX - INDEX	228.22	↑	0.52%
DOWN JONES INDUS	33,891.94	↓	-0.65%
EURO STOXX 50 PR	4,229.20	↑	1.21%
CSI 300 INDEX	3,612.83	↑	0.05%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	70.300		0.00%
Quốc tế (USD/Oz)	1,958.2	↑	0.43%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.014	↑	0.05%
DXY	105.91	↑	0.30%
EUR/USD	1.0664	↓	-0.37%
USD/JPY	151.32	↑	0.28%
USD/CNY	7.2847	↑	0.12%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	75.40	↓	-0.28%
----------------------	-------	---	--------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0.30%, đạt mốc 105.90. Đồng USD tăng vào phiên giao dịch vừa qua sau khi Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED), ông Jerome Powell cho biết, mức lãi suất hiện tại chưa đủ để kết thúc cuộc chiến chống lạm phát.



- Giá vàng thế giới rạng sáng nay đảo chiều tăng nhẹ với vàng giao ngay tăng 8.4 USD lên 1,958.2 USD/ounce. Sự suy yếu nhẹ của đồng USD trong phiên giao dịch chiều tối ngày 9/11 đã làm tăng một chút sức hấp dẫn của vàng đối với người mua nắm giữ các loại tiền tệ khác. Hiện tại, thị trường đang chờ đợi bài phát biểu của Chủ tịch FED để biết thêm manh mối liên quan đến lộ trình chính sách tiền tệ trong tương lai của FED.

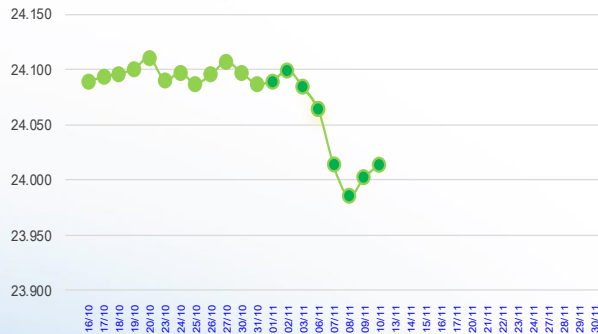


- Giá dầu thô WTI tại Mỹ khép phiên tại 75.74 USD/thùng, tăng 41 xu, tương ứng 0.54%. Số liệu từ Viện Dầu khí Mỹ cho thấy tồn kho dầu thô của Mỹ đã tăng 11.9 triệu thùng trong tuần tính đến ngày 3/11. Nếu được xác nhận, đây sẽ là mức tăng hằng tuần lớn nhất kể từ tháng 2. Tuy nhiên, Cơ quan Thông tin Năng lượng Mỹ đã hoãn công bố dữ liệu tồn kho dầu hằng tuần đến ngày 15/11 với lý do nâng cấp hệ thống.

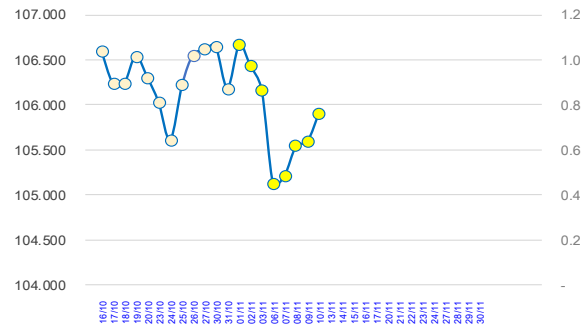
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



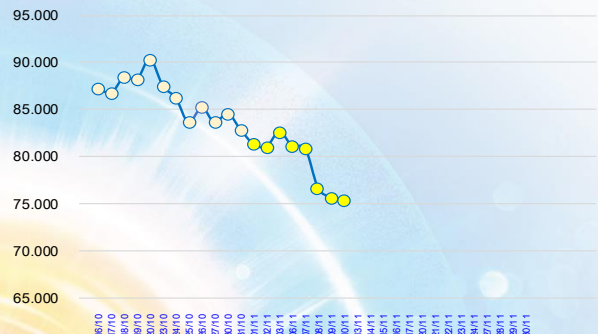
Tỷ giá trung tâm - Tháng 11/2023



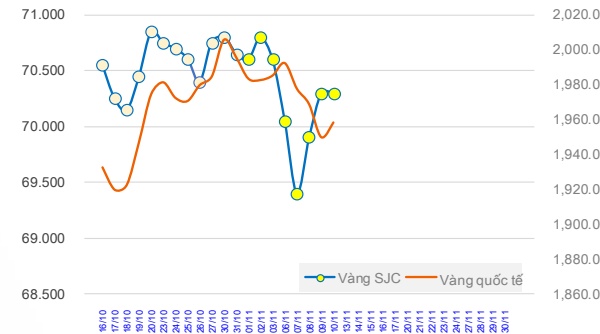
Chỉ số DXY - Tháng 11/2023



Giá dầu thô - Tháng 11/2023



Giá vàng - Tháng 11/2023



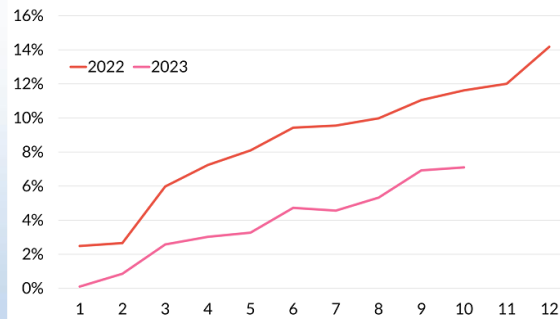
Lãi suất huy động 6%/năm biến mất, còn dư địa giảm tiếp?



Đến đầu tháng 11, nhiều ngân hàng (NH) tiếp tục giảm lãi suất (LS) tiền gửi với mức giảm khá thấp từ 0,1-0,2 điểm % sv biểu LS kỳ trước. Đáng chú ý, LS 6%/năm đã biến mất khỏi bảng LS kỳ hạn từ 12 tháng trở xuống. PGS.TS. Đinh Trọng Thịnh đánh giá, thực tế việc giảm LS huy động đã giảm tương đối kịch sà. Vì lạm phát 2023 được dự đoán trong khoảng 3,3-3,5%. Nếu nằm trong khoảng này thì mức LS huy động cũng phải ở mức tương xứng để đảm bảo mức LS thực dương. Như vậy, với mức LS bình quân (BQ) hiện nay mà NH huy động đã gần đến chỗ kịch sà, chỉ có LS cho vay thì vẫn còn có khoảng cách tương đối xa. Một phần, LS sẽ tiếp tục giảm trong thời gian tới, 1 phần hơi khó khăn, vì thực tế có nhiều khoản vốn huy động từ đầu năm với LS tương đối cao nhưng bây giờ vẫn phải trả lãi cho doanh nghiệp (DN) nhưng nếu huy động với mức LS đó trong khi LS huy động hiện nay khá thấp, các NH phải cân đối để đưa ra mức LS vay hợp lý... Theo TS.Nguyễn Hữu Huân, không còn nhiều dư địa để giảm LS huy động, nếu có thì giảm tỷ lệ rất thấp, vì LS nếu giảm tiếp cũng không có tác dụng. Bây giờ, việc cần phải tập trung là chính sách tài khóa, còn chính sách tiền tệ (CSTT) đã bão hòa. LS hiện nay đã rất hấp dẫn, cũng không nên giảm tiếp. Vấn đề bây giờ là nền kinh tế (KT) sức cầu yếu, chứ không phải LS cao.

Mục tiêu tăng trưởng tín dụng 15% năm 2024 là tương đối tham vọng

Tăng trưởng tín dụng 10 tháng đầu năm 2023* so với 2022 (%)



Theo Báo cáo vĩ mô tháng do Chứng khoán Rồng Việt (VDSC) vừa công bố, về định hướng CSTT năm 2024. Cụ thể, trong 2024, Việt Nam (VN) phấn đấu mục tiêu tăng trưởng tín dụng (TTTD) 15%. Nhìn lại thực tế TTTD hiện nay, tính đến 27/10/2023, TTTD đạt 7,1% sv đầu năm, tương ứng với mức ▲10% sv cùng kỳ. Triển vọng TTTD 2024 sẽ tích cực hơn 2023 do mặt bằng LS đã giảm là điều kiện cần, tuy nhiên điều kiện đủ là sự phục hồi mạnh hơn của hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và tiêu dùng, đáng lưu ý là tín dụng vay mua nhà. Đối chiếu với triển vọng cả năm 2024, VDSC cho rằng, mục tiêu TTTD 15% là tương đối tham vọng... Với tốc độ TTTD hiện tại, giới chuyên gia phân tích cho rằng, mục tiêu 14% năm nay là khó khả thi. TTTD 2023 có thể chỉ đạt #12%, do thị trường bất động sản (BDS) trầm lắng, xuất khẩu giảm tốc, hoạt động sản xuất gặp khó khăn. Chuyên gia Nguyễn Hữu Huân cho rằng mặc dù LS có xu hướng giảm trong thời gian qua nhưng LS cho vay giảm chậm hơn nhiều sv kỳ vọng. Điều này khiến các NH rơi vào tình trạng dư thừa vốn. Dự báo TTTD 2023 rất khó để đạt mục tiêu 13-15%, tối đa chỉ có thể đạt 9-10%.

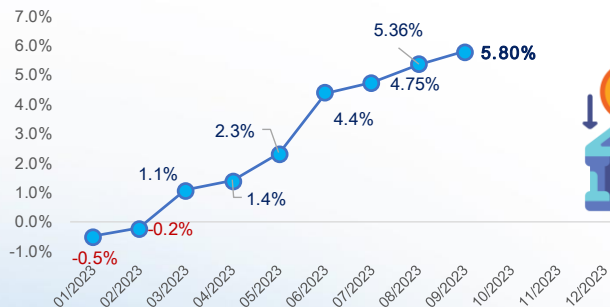
Gỡ tín dụng bất động sản: Liên bộ họp với 14 ngân hàng và các tập đoàn bất động sản lớn



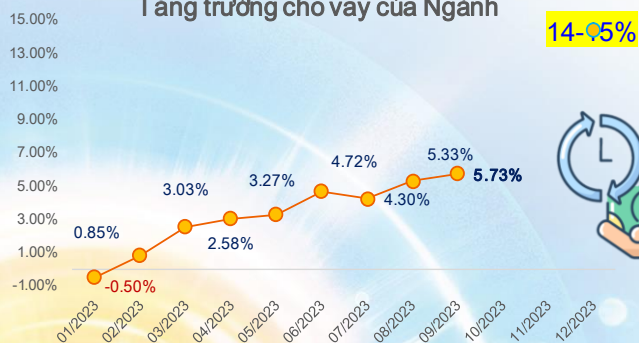
Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vừa có giấy mời gửi các đơn vị liên quan dự hội nghị trực tuyến triển khai Công điện 993/CĐ-TTg ngày 24/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ v/v tiếp tục thực hiện quyết liệt các giải pháp phát triển thị trường BĐS phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội (KTXH). Thống đốc NHNN và Bộ trưởng Bộ Xây dựng, lãnh đạo nhiều bộ ngành như: Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp sẽ tham gia hội nghị này. Đáng chú ý, hội nghị còn có sự tham dự của Tổng giám đốc NH chính sách xã hội; Tổng giám đốc của 14 tổ chức tín dụng có trụ sở tại Hà Nội (có dư nợ tín dụng BĐS trên 20.000 tỷ đồng). Hội nghị sẽ có sự tham dự của đại diện lãnh đạo Hiệp hội BĐS Việt Nam và lãnh đạo 1 số DN, tập đoàn BĐS. Thời gian tổ chức hội nghị vào 8h ngày 13/11/2023... Trước đó, Công điện 933 của Thủ tướng yêu cầu Thống đốc NHNN chỉ đạo các NH thương mại tiếp tục thúc đẩy việc cho vay tín dụng với lĩnh vực BĐS. Có giải pháp phù hợp tiết giảm chi phí để giảm mặt bằng LS. Tiếp tục rà soát cắt giảm hơn nữa các thủ tục hành chính không phù hợp, gây phiền hà, tốn kém để DN, dự án BĐS và người mua nhà tiếp cận được nguồn vốn tín dụng thuận lợi hơn. Có chính sách khuyến mại tín dụng đặc biệt dành cho các dự án BĐS khả thi, tiến độ triển khai nhanh, tạo động lực cho tăng trưởng và thúc đẩy thị trường BĐS.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

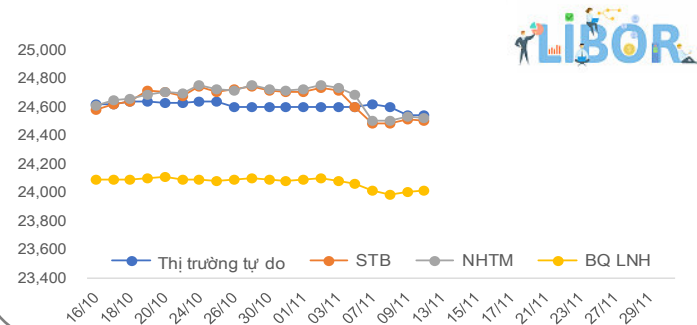
Tăng trưởng huy động của Ngành



Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 11/2023



Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Ngày áp dụng
08/11/2023



Quốc hội thông qua mục tiêu tăng trưởng GDP 2024 từ 6-6,5%

CÁC CHỈ TIÊU	MỤC TIÊU
 Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP)	6 - 6,5 %
 GDP bình quân đầu người	~4.700 - 4.730 USD
 Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP	~24,1 - 24,2 %
 Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân	4,0 - 4,5 %
 Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân	4,8 - 5,3 %
 Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội	26,5 %
 Tỷ lệ lao động qua đào tạo	~69 %
- Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ	28 - 28,5 %
 Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị	<4 %
 Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều)	Giảm >1 %

Chiều 9/11, với đa số đại biểu Quốc hội (QH) tán thành, QH thông qua Nghị quyết kế hoạch KTXH 2024 với chỉ tiêu GDP được thông qua là 6-6,5%, lạm phát 4-4,5%, GDP BQ đầu người 4.700-4.730 USD... Trước khi QH biểu quyết, 1 số ý kiến đại biểu cho rằng, mục tiêu tăng trưởng GDP 6-6,5% là khá cao, nên ở mức thấp hơn, 5-6%. Giải trình vấn đề này, Ủy ban Thường vụ QH cho biết, tăng trưởng GDP 2023 dự kiến đạt trên 5%. Mức tăng trưởng GDP 2024 6-6,5% được xây dựng trên cơ sở phân tích, dự báo bối cảnh tình hình trong nước, quốc tế, có tính đến những yếu tố thuận lợi, khó khăn, bám sát định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển KTXH 2021-2025. Theo Nghị quyết, tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP và tốc độ tăng năng suất lao động 2024 lần lượt là 24,1-24,2% và 4,8-5,3%, thấp hơn kế hoạch 2023 (25,4-25,8% và 5-6%). Để đạt các chỉ tiêu trên, Chính phủ phải ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng KT, giữ vững ổn định KT vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền KT; Tiếp tục phấn đấu giảm mặt bằng LS và đơn giản hóa thủ tục hành chính để tăng khả năng tiếp cận, hấp thụ vốn tín dụng, tập trung cho các lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng. Về lĩnh vực đầu tư công, ngay từ đầu 2024, Chính phủ phải đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; đặc biệt là các dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia, các chương trình mục tiêu quốc gia. Đồng thời, phải kiên quyết loại bỏ những dự án không thật sự cần thiết, không để tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả. Liên quan đến hạ tầng chiến lược, Quốc hội yêu cầu tập trung tháo gỡ khó khăn, có giải pháp đồng bộ bảo đảm vật liệu san lấp,...

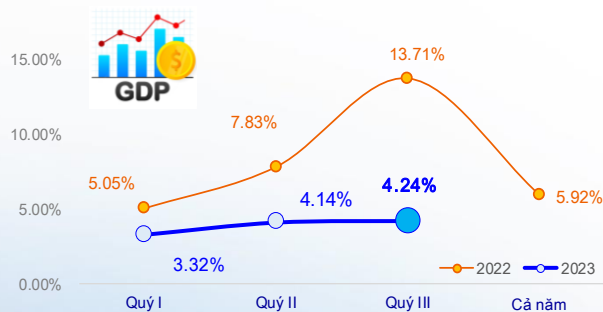
Việt Nam phấn đấu vào top 3 ASEAN về tốc độ tăng năng suất lao động



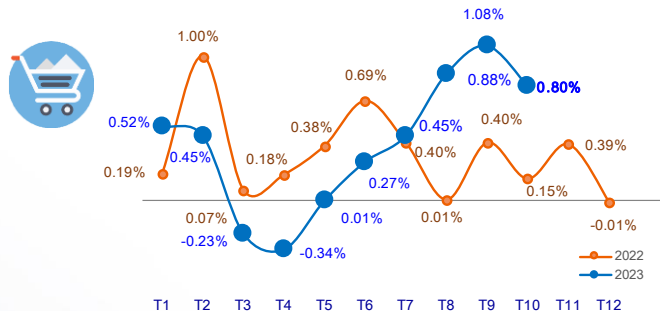
Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà đã ký quyết định 1305/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình quốc gia về tăng năng suất lao động (NSLĐ) đến năm 2030. Mục tiêu tổng quát của Chương trình là đến 2030, NSLĐ trở thành một động lực quan trọng cho tăng trưởng nhanh, bền vững, tận dụng hiệu quả các cơ hội của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; trong đó, nâng cao chất lượng thể chế KT thị trường; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; thúc đẩy liên kết vùng; phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là các trụ cột chính. Mục tiêu cụ thể của Chương trình là tốc độ tăng NSLĐ BQ đạt trên 6,5%/năm, trong đó; tốc độ tăng NSLĐ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 6,5-7,0%/năm; tốc độ tăng NSLĐ BQ ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 7,0-7,5%/năm; tốc độ tăng NSLĐ BQ khu vực dịch vụ đạt 7,0-7,5%/năm. Tốc độ tăng NSLĐ của các vùng KT trọng điểm và 05 thành phố trực thuộc trung ương cao hơn tốc độ tăng NSLĐ trung bình cả nước trong 2023-2030. Phấn đấu nằm trong nhóm 03 nước dẫn đầu ASEAN về tốc độ tăng NSLĐ vào 2030. Nhiệm vụ và giải pháp khác là phát triển mạnh mẽ nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Cụ thể, chú trọng lồng ghép giải pháp tăng NSLĐ vào các chương trình, cơ chế, chính sách xây dựng Chính phủ số, nền KT số, xã hội số...

BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

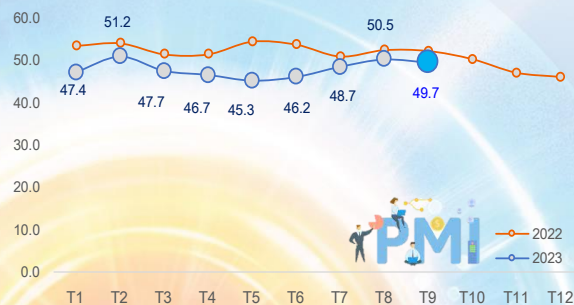
GDP năm 2022 - 2023



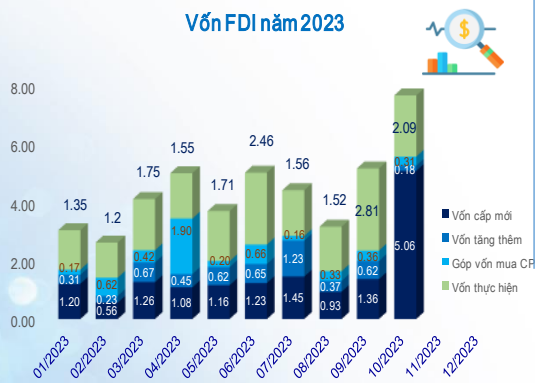
CPI năm 2022-2023



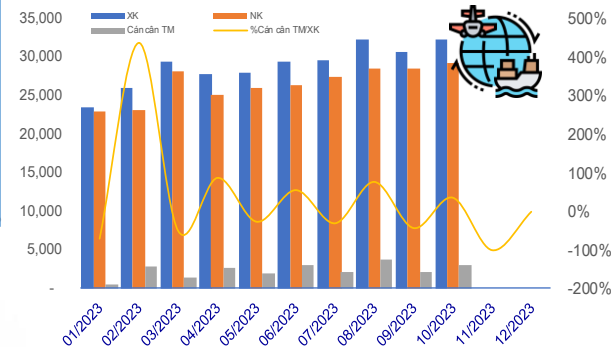
PMI năm 2022-2023



Vốn FDI năm 2023



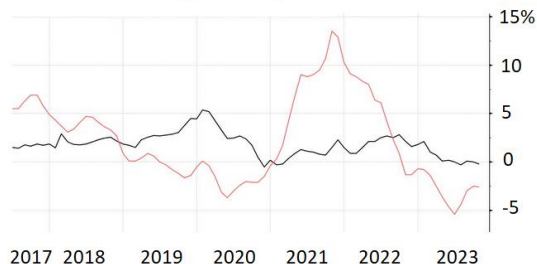
Xuất - Nhập khẩu năm 2023



Trung Quốc lại giảm phát

Biến động của chỉ số CPI và PPI của Trung Quốc so với cùng kỳ năm trước

— CPI — PPI



Theo Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc (TQ), CPI tháng 10 của TQ $\downarrow 0,2\%$ sv cùng kỳ 2022. Chỉ số giá sản xuất (PPI) đi xuống tháng thứ 13 liên tiếp, $\downarrow 2,6\%$ sv cùng kỳ 2022. TQ đối mặt với áp lực giảm phát trong phần lớn 2023. Tháng 7, CPI lần đầu giảm sau gần 2 năm. Hai tháng tiếp theo, mức tăng CPI rất gần với mức 0%. KT trưởng về TQ công ty tư vấn BĐS Jones Lang LaSalle bình luận: “Các nhà hoạch định chính sách TQ vẫn gặp khó khăn trong việc chống lại giảm phát dai dẳng giữa lúc nhu cầu nội địa yếu. Chính phủ TQ cần phải kết hợp các chính sách phù hợp và tung ra thêm những biện pháp hỗ trợ nền KT để ngăn kỳ vọng về lạm phát tiếp tục đi xuống. Bởi nếu điều này xảy ra, niềm tin của DN và chi tiêu của người tiêu dùng có thể sẽ giảm sút”. Tỷ lệ lạm phát của TQ ở mức thấp trong 2023 do cả các yếu tố trong và ngoài nước. Ở trong nước, thị trường BĐS vẫn chìm trong khủng hoảng và niềm tin của người tiêu dùng đang ở mức thấp. Tại nước ngoài, giá cả hàng hóa đang đi xuống từ mức đỉnh 2022 và nhu cầu dành cho hàng hóa TQ cũng giảm sút... Nhà KT Oversea-Chinese Banking Corp cho rằng, CPI tháng 10 giảm chủ yếu là do giá heo giảm. Lạm phát tính theo CPI và PPI thấp cho thấy, TQ đang đối mặt với nhu cầu yếu dai dẳng. Theo dự báo trung vị của các nhà KT do Bloomberg khảo sát, mức tăng CPI 2023 của TQ sẽ chỉ đạt 0,5%, thấp hơn mục tiêu của chính phủ là #3%. Lạm phát thấp là bằng chứng khiến các nhà KT hay sử dụng để lập luận rằng, nền KT TQ đang tăng trưởng dưới tốc độ tiềm năng và kêu gọi các nhà hoạch định chính sách thực hiện thêm kích thích tài khóa và tiền tệ.

Cuộc khủng hoảng nợ đáng báo động ở Lào



Vài năm gần đây, Lào đang đối mặt với cuộc khủng hoảng nợ đáng báo động, qua đó làm dấy lên lo ngại về các khoản thanh toán cho TQ, chủ nợ lớn nhất của Lào. TQ trở thành nhà đầu tư nước ngoài lớn nhất ở Lào vào cuối 2013 và kể từ đó, sức ảnh hưởng của TQ càng tăng mạnh hơn. Phần lớn nợ công của Lào đều đến từ các thỏa thuận vay để xây dựng cơ sở hạ tầng theo Sáng kiến Vành đai và Con đường của TQ. Lào dùng nguồn vốn này để tài trợ cho các dự án đường sắt, đường cao tốc và đập thủy điện. Trong quá trình này, dự trữ ngoại hối của Lào cũng cạn kiệt. Trong 2023, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) ước tính, nợ công của Lào lên tới 122% GDP. Khủng hoảng nợ diễn ra ngay khi giá thực phẩm và nhiên liệu trên toàn cầu leo thang, trong khi thị trường tiền tệ biến động mạnh. Trong bối cảnh đó, đồng Kip rơi xuống mức thấp kỷ lục sv USD, từ đó châm ngòi cho lạm phát leo thang. Nhiều chuyên gia lo sợ Lào có thể đang trên bờ vực sụp đổ nếu khủng hoảng KT vượt khỏi tầm kiểm soát. Đối mặt với vấn đề, Chính phủ Lào đã triển khai 1 vài biện pháp để ổn định tình hình, bao gồm tăng LS, phát hành trái phiếu và hợp tác với NH Phát triển châu Á (ADB) về các hoạt động kiểm soát nợ. Ngoài ra, họ cũng giảm chi tiêu cho các dịch vụ quan trọng như giáo dục và y tế. Tuy nhiên, các chuyên viên phân tích cảnh báo nếu không có thỏa thuận giảm nợ rõ ràng với TQ, những rắc rối tài chính của Lào sẽ khó mà thuyên giảm. Một số kênh truyền thông Lào cảnh báo về bão nợ, trong đó TQ sẽ đổi nợ để lấy các cơ sở hạ tầng giá trị tại Lào nếu họ vỡ nợ hoặc không trả nợ đúng hạn.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	
UNCTAD	2,4%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,4%
ADB	5,8%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
IMF	4,7%	5,8%
UOB	5,0%	6,0%
HSBC	5,0%	
Standard Chartered Bank	5,0%	6,7%
VNDirect	5,5%	

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính Ngân hàng

<https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/go-tin-dung-bat-dong-san-lien-bo-hop-voi-14-ngan-hang-va-cac-tap-doan-bat-dong-san-lon-post333565.html>
<https://vietnambiz.vn/vdsc-muc-tieu-tang-truong-tin-dung-15-nam-2024-la-tuong-doi-tham-vong-20231186577194.htm>
<https://vietstock.vn/2023/11/lai-suat-huy-dong-6nam-bien-mat-con-du-dia-giam-tiep-757-1121190.htm>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietnambiz.vn/quoc-hoi-thong-qua-muc-tieu-tang-truong-gdp-nam-2024-tu-6-65-2023119152357416.htm>
<https://cafef.vn/viet-nam-phan-dau-vao-top-3-asean-ve-toc-do-tang-nang-suat-lao-dong-188231109133441684.chn>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietnambiz.vn/trung-quoc-lai-giam-phat-2023119111428690.htm>
<https://vietstock.vn/2023/11/cuoc-khung-hoang-no-dang-bao-dong-o-lao-1326-1121443.htm>